

**1. Khoản vay nhận chuyển nhượng không có Hỗ trợ lãi suất**

**- Lãi suất cố định áp dụng: (trừ BĐS Nghỉ dưỡng)**

| Thời gian cố định lãi suất                                     | 6 tháng  | 12 tháng     | 18 tháng     | 24 tháng     | 36 tháng     |
|--|--|--------------|--------------|--------------|--------------|
| Lãi suất cố định (áp dụng đối với trường hợp không ân hạn gốc) | <b>6.80%</b>   | <b>7.30%</b> | <b>7.70%</b> | <b>8.08%</b> | <b>8.70%</b> |
| Lãi suất cố định (áp dụng đối với trường hợp có ân hạn gốc)    | <b>7.00%</b>   | <b>7.50%</b> | <b>7.90%</b> | <b>8.28%</b> | <b>8.9%</b>  |
| Thời gian ân hạn tối đa  | Theo thời gian cố định lãi suất  |              |              |              |              |
| Biên độ  | <b>3.5% cho các nhóm KH</b>  |              |              |              |              |
| Phí trả nợ trước hạn (TNTH)                                    | Từ tháng thứ 1 đến hết tháng thứ 36: 1 %<br>Từ tháng thứ 37 đến hết tháng thứ 60: 0.5 %<br>Từ tháng thứ 61: miễn phí |              |              |              |              |

- **Lãi suất cố định áp dụng cho BĐS nghỉ dưỡng của thuộc Vingroup:** bằng mức lãi suất cố định nêu trên (+) 1%, phí TNTH bằng mức phí TNTH nêu trên.

**2. Khoản vay nhận chuyển nhượng tiếp nối Hỗ trợ lãi suất & Phí trả nợ trước hạn (nếu có) còn lại từ CĐT:**

- **Giai đoạn hỗ trợ lãi suất & phí TNTH được tiếp nối:** tuân theo mức lãi suất và phí trả nợ trước hạn (nếu có) quy định tại HĐTD/KUNN của Bên chuyển nhượng;
- **Giai đoạn sau thời gian hỗ trợ lãi suất:**

| Thời gian cố định lãi suất                                     | 18 tháng  | 24 tháng     | 36 tháng     | 48 tháng     |
|--|---|--------------|--------------|--------------|
| Lãi suất cố định (áp dụng đối với trường hợp không ân hạn gốc) | <b>7.70%</b>  | <b>8.08%</b> | <b>8.70%</b> | <b>9.8%</b>  |
| Lãi suất cố định (áp dụng đối với trường hợp có ân hạn gốc)    | <b>7.90%</b>  | <b>8.28%</b> | <b>8.9%</b>  | <b>10.0%</b> |
| Thời gian ân hạn tối đa  | Theo thời gian cố định lãi suất<br>Riêng Grand World Phú Quốc: ân hạn gốc tối đa 48 tháng theo CSBH của CĐT                   |              |              |              |
| Biên độ  | <b>3.5% cho các nhóm KH</b>   |              |              |              |
| Phí TNTH   | Từ sau thời gian hỗ trợ đến hết tháng thứ 36: 1 %<br>Từ tháng thứ 37 đến hết tháng thứ 60: 0.5 %<br>Từ tháng thứ 61: miễn phí |              |              |              |

- **Lãi suất cố định áp dụng cho BĐS nghỉ dưỡng của thuộc Vingroup:** bằng mức lãi suất cố định nêu trên (+) 1%, phí TNTH bằng mức phí TNTH nêu trên.